TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TUY HÒA** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 95/2022/HSST
Ngày: 06/12/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUY HÒA - TỈNH PHÚ YÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Xuân Thu;
Các Hội thẩm nhân dân: ông Lê Nghĩa và ông Lương Công Hạnh

***Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Bích Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa tham gia phiên tòa*:** Ông Đặng Quốc Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 100/2022/TLST-HS ngày 26 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 109/2022/QĐST - HS ngày 22 tháng 11 năm 2022 của Toà án nhân dân thành phố Tuy Hoà đối với bị cáo:

Trần Văn T (tên gọi khác: Út Bạch Lan), sinh năm 1994; Nơi ĐKHKTT và chổ ở: Tổ 3, khu phố C, phường Y, thành phố T, tỉnh Phú Yên; Trình độ học vấn: 3/12; Nghề nghiệp: Không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Cha: Trần Văn P (chết); Mẹ: Đoàn Thị H, sinh năm 1967; Vợ: Trần Thị Mỹ H, sinh năm 1995 (đã ly hôn); Có 01 con sinh năm 2022; Tiền án: + Tại bản án hình sự sơ thẩm số 48/2018/HSST ngày 22/8/2018, TAND TP. Tuy Hoà xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản; + Tại bản án hình sự sơ thẩm số 01/2019/HSST ngày 08/01/2019, TAND TP. Tuy Hoà xử phạt 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Tổng hợp hình phạt với bản án số 48/2018/HSST ngày 22/8/2018 của TAND TP. Tuy Hoà buộc chấp hành hình phạt chung, bị cáo đã chấp hành xong ngày 24/01/2021; Tiền sự: không; Nhân thân: + Ngày 12/10/2008 bị UBND phường 5, TP. Tuy Hoà áp dụng biện pháp quản lý giáo dục tại cộng đồng về hành vi trộm cắp tài sản; + Ngày 11/01/2010 bị TAND TP. Tuy Hoà xử phạt 01 năm tù về tội cướp giật tài sản; + Ngày 17/06/2011 bị TAND TP. Tuy Hoà xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội cướp giật tài sản và 01 năm tù về tội trộm cắp tài sản; + Ngày 28/4/2017 bị Công an TP. Tuy Hoà xử phạt vi phạm hành chính 3.000.000đ về hành vi sử dụng các loại vũ khí công cụ hỗ trợ mà không có giấy phép; + Ngày 01/8/2017 bị Chủ tịch UBND phường 5, TP.Tuy

Hoà áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn; + Ngày 17/06/2022 bị TAND huyện Phú Hoà xử phạt 01 năm tù về tội trộm cắp tài sản. Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 10/5/2022. Có mặt tại phiên toà.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Đoàn Hữu T, sinh năm 1985; Vắng mặt.
Địa chỉ: 27B đường B, phường Y, thành phố T, tỉnh Phú Yên.
2. Đoàn Thị H, sinh năm 1967; Có mặt.
Địa chỉ: Tổ 3, khu phố C, phường Y, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

- *Người làm chứng:*

1. La Hiểu V, sinh năm 2001; vắng mặt.
Địa chỉ: 22B/17 đường L, phường Y, thành phố T, tỉnh Phú Yên.
2. Lê Văn P, sinh năm 1994; vắng mặt.
Địa chỉ: thôn N, xã H, huyện T, tỉnh Phú Yên.
3. Nguyễn Thị T, sinh năm 1997; vắng mặt.
ĐKTT: khu phố D, phường X, thị xã S, tỉnh Phú Yên.
Chổ ở: 25 đường Đ, phường L, thành phố T, tỉnh Phú Yên.
4. Nguyễn Văn H, sinh năm 1975; vắng mặt.
Địa chỉ: khu phố K, phường P, thành phố T, tỉnh Phú Yên.
5. Nguyễn Hồng X, sinh năm 1990; vắng mặt.
Địa chỉ: thôn S, xã X, huyện Đ, tỉnh Phú Yên.
6. Lương Bảo Đ, sinh năm 1997; vắng mặt.
Địa chỉ: khu phố P, phường H, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên.
7. Trần Thị Mỹ H, sinh năm 1995; có mặt.
Địa chỉ: 33/11 đường N, phường L, thành phố T, tỉnh Phú Yên.
8. Vũ Văn H, sinh năm 1990; vắng mặt.
ĐKTT: khu phố C, phường Y, thành phố T, tỉnh Phú Yên.
Chổ ở: 479/10 đường T, phường B, quận B, thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 16 giờ 45 phút ngày 10/5/2022, tại quán Karaoke Centre ở 20 đường Đ, phường X, thành phố T, Cơ quan Công an đã phát hiện Trần Văn T đang cất giấu 02 bì nilon trong suốt gồm: 01 bì nilon kích thước (7x3)cm bên trong có 03 viên nén màu hồng một mặt có logo "BURGER KING" và chứa 01 bì nilon nhỏ bên trong có chứa tinh thể màu trắng nghi vấn là ma tuý; 01 bì nilon kích thước (3.5x3)cm bên trong có chứa tinh thể màu trắng nghi vấn là ma tuý.

Tại bản kết luận giám định số 189/KL-KTHS ngày 13/5/2022, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Yên kết luận:

- 03 viên nén màu hồng và tinh thể màu trắng trong bì nilon trong suốt (ký hiệu A_1) gồm:

+ 03 viên nén màu hồng một mặt có logo "BURGER KING" (ký hiệu $A_{1.1}$) là ma tuý loại MDMA có khối lượng 1,618 gam;

+ Tinh thể màu trắng trong bì nilon trong suốt (ký hiệu $A_{1.2}$) là ma tuý loại Ketamin có khối lượng 1,558 gam;

- Tinh thể màu trắng trong bì nilon trong suốt (ký hiệu A_2) là ma tuý loại Ketamine có khối lượng 1,624 gam.

Riêng đối với tài sản, đồ vật bị thu giữ gồm: 01 điện thoại Iphone màu xanh (chưa xác định được chủ sở hữu); 01 cây đao bằng kim loại dài 78cm, rộng 16,2cm cán gỗ dài 19,4cm; 01 khẩu súng ổ quay bằng kim loại, màu trắng hiệu "Wingun" số súng "21TH017688" và 15 viên đạn (là vũ khí thô sơ và vũ khí thể thao) không phải là vật chứng vụ án, cơ quan điều tra chưa xác định được của ai nên Công an TP. Tuy Hoà tiếp tục tạm giữ để xử lý theo quy định pháp luật.

Cáo trạng số 91/CT - VKSTH ngày 25/10/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa đã truy tố bị cáo Trần Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Trần Văn T trình bày diễn biến hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố; tỏ ra ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Đoàn Thị H trình bày: Chiếc xe mô tô SH biển số 78C1-610.76 bị thu giữ là tài sản thuộc sở hữu của bà nên xin được nhận lại chiếc xe. Ngoài ra, bà không có ý kiến hay yêu cầu gì khác.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa trình bày lời luận tội và đề nghị: Giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận nội dung cáo trạng , tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Toàn từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù, tổng hợp hình phạt của bản án hình sự số 19/2022/HS-ST ngày 17/6/2022 của Tòa án nhân dân huyện Phú Hoà, tỉnh Phú Yên buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của 02 bản án, thời hạn tù tính từ ngày 10/5/2022. Về hình phạt bổ sung: đề nghị phạt bổ sung từ 10.000.000đ đến 15.000.000đ. Về xử lý vật chứng vụ án: căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 của Bộ luật Hình sự đề nghị tuyên: + Tịch thu tiêu huỷ số ma tuý còn lại sau giám định; 01 đĩa sứ màu trắng, dưới đáy bị cháy đen, có đường kính 18cm, trên mặt đĩa có 01 thẻ mica; 01 chai nhựa cao 15cm, có nắp màu đỏ được gắn 01 ống hút nhựa màu trắng có nhiều nếp gấp lò xo và 01 nỏ thuỷ tinh; 03 hộp quẹt ga đã qua sử dụng; 02 kéo kim loại, mỗi cái dài 13,5cm. + Trả lại bị cáo 01 thẻ ATM của Ngân hàng VP Bank tên Trần Văn T và 01 căn cước công dân tên Trần Văn T. + Trả lại cho bà Đoàn Thị H 01 xe mô tô SH biển số 78C1-

610.76 kèm theo chìa khoá đã được niêm phong và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 78C1-610.76 mang tên Đoàn Hữu T; + Tiếp tục tạm giữ số tiền 27.000.000đ để đảm bảo thi hành án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Việc khởi tố vụ án, khởi tố bị can, thu thập chứng cứ và các hoạt động tố tụng khác đảm bảo đúng thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan và người tiến hành tố tụng nên không nhận xét gì thêm.

[2] Về tội danh và khung hình phạt: Căn cứ lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, và các tài liệu, chứng cứ được thu thập hợp pháp, đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 16 giờ 45 phút ngày 10/5/2022, tại quán Karaoke Centre ở 20 đường Đ, phường X, thành phố T, tỉnh Phú Yên, Trần Văn T có hành vi cất giấu 1,618 gam ma tuý loại MDMA và 3,182 gam ma tuý loại Ketamine trong túi quần để sử dụng bản thân thì bị cơ quan Công an tỉnh Phú Yên phát hiện bắt quả tang, nên phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ phạm tội: Hành vi của bị cáo Toàn là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma tuý, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự trị an ở địa phương, làm gia tăng tệ nạn và các tội phạm về ma tuý.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 02 tiền án về tội trộm cắp tài sản, chưa được xoá án tích mà lại tiếp tục phạm tội do cố ý thuộc trường hợp tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Về đặc điểm nhân thân: Bị cáo T có nhân thân rất xấu nhưng không chịu tu dưỡng, rèn luyện bản thân, nhiều lần bị xử lý hành chính và xét xử về các tội chiếm đoạt tài sản của người khác.

[7] Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đặc điểm nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để có tác dụng giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[8] Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng phạt bổ sung về hình phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Đối với đối tượng T là người bán ma tuý cho Trần Văn T quá trình điều tra không xác minh được nhân thân, lai lịch nên sẽ tiếp tục điều tra, xác minh và xử lý sau.

[10] Riêng đối với tài sản, đồ vật bị thu giữ gồm: 01 điện thoại Iphone màu xanh (chưa xác định được chủ sở hữu); 01 cây đao bằng kim loại dài 78cm, rộng 16,2cm cán gỗ dài 19,4cm; 01 khẩu súng ổ quay bằng kim loại, màu trắng hiệu "Wingun" số súng "21TH017688" và 15 viên đạn (là vũ khí thô sơ và vũ khí thể thao) không phải là vật chứng vụ án, cơ quan điều tra chưa xác định được của ai nên Công an TP. Tuy Hoà tiếp tục tạm giữ để xử lý theo quy định pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[11] Về xử lý vật chứng vụ án:

+ Tịch thu tiêu huỷ các chất ma tuý còn lại sau giám định; 01 đĩa sứ màu trắng, dưới đáy đĩa bị cháy đen, có đường kính 18cm, trên mặt đĩa có 01 thẻ mica; 01 chai nhựa cao 15cm, có nắp màu đỏ được gắn 01 ống hút nhựa màu trắng có nhiều nếp gấp lò xo và 01 nỏ thuỷ tinh có 01 đầu phình to; 03 cái hộp quẹt ga đã qua sử dụng; 02 cái kéo kim loại, mỗi cái dài 13,5cm.

+ Trả lại bị cáo Trần Văn T số tiền 27.000.000đ, 01 thẻ ATM của Ngân hàng VP Bank tên Trần Văn T và 01 căn cước công dân tên Trần Văn T.

+ Trả lại cho bà Đoàn Thị H 01 xe mô tô SH, biển số 78C1-610.76 kèm theo chìa khoá đã được niêm phong và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 78C1 - 610.76 mang tên Đoàn Hữu T.

[12] Về án phí: bị cáo bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý.

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn T: **04 (bốn) năm tù.**

Áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt 01 (một) năm tù của bản án số 19/2022/HS-ST ngày 17/6/2022 của Tòa án nhân dân huyện Phú Hoà, tỉnh Phú Yên buộc bị cáo chấp hành hình phạt của 02 bản án là **05 (năm) năm tù.** Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 10/5/2022.

Về xử lý vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu huỷ gồm:

+ $A_{1.1}$ = 1,513 gam; $A_{1.2}$ = 1,431 gam; A_2 = 1,492 gam còn lại sau giám định đã được niêm phong theo kết luận giám định số 189/KL-KTHS ngày 13/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Yên.

+ 01 đĩa sứ màu trắng, dưới đáy đĩa bị cháy đen, có đường kính 18cm, trên mặt đĩa có 01 thẻ mica;

+ 01 chai nhựa cao 15cm, có nắp màu đỏ được gắn 01 ống hút nhựa màu trắng có nhiều nếp gấp lò xo;

+ 01 nỏ thuỷ tinh có 01 đầu phình to;

+ 03 cái hộp quẹt ga đã qua sử dụng;

+ 02 cái kéo kim loại, mỗi cái dài 13,5cm.

- Trả lại bị cáo Trần Văn T gồm:

+ Số tiền 27.000.000đ *(Hai mươi bảy triệu đồng)*;

+ 01 thẻ ATM của Ngân hàng VP Bank tên Trần Văn T;

+ 01 căn cước công dân tên Trần Văn T.

- Trả lại cho bà Đoàn Thị H gồm:

+ 01 xe mô tô SH, biển số 78C1 - 610.76 kèm theo chìa khoá đã được niêm phong;

+ 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 78C1 - 610.76 mang tên Đoàn Hữu T.

(Các vật chứng trên đều theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 26/10/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tuy Hòa và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuy Hòa và theo Biên lai thu tiền số 0002472 ngày 26/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuy Hoà.)

* **Về án phí:** căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Trần Văn T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND TP. Tuy Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Yên;
- Công an TP. Tuy Hòa;
- Chi cục THADS TP. Tuy Hòa;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Xuân Thu

HỘI THẨM NHÂN DÂN

CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

HỘI THẨM NHÂN DÂN **CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Thị Minh Tuyết **Hà Trọng Khá** **Lê Xuân Thu**

HỘI THẨM NHÂN DÂN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA